

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án Điều chỉnh kích bản tăng trưởng năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 05/12/2019 của Tỉnh ủy và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 154/TB-VPCP ngày 12/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội ứng phó với đại dịch covid-19;

Thực hiện Kết luận số 1096-KL/TU ngày 02/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 84;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1421/SKHĐT-TH ngày 18/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án Điều chỉnh kích bản tăng trưởng năm 2020 (có Phương án kèm theo).

Điều 2. Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Phương án Điều chỉnh kích bản tăng trưởng năm 2020 và chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quyết định này, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế khoản 1, mục III, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ, Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 05/12/2019 của Tỉnh ủy và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của Đảng và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh
- Các phòng thuộc VPUBND tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 15b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Hà

PHƯƠNG ÁN

Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2020 của UBND tỉnh)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ (Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020), trong đó, có xây dựng Kịch bản tăng trưởng năm 2020 của tỉnh để các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2020 của tỉnh đã đề ra.

Trước những diễn biến phức tạp từ dịch bệnh Covid-19 đã và đang có những tác động tiêu cực đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội; các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội ứng phó với đại dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 154/TB-VPCP ngày 12/4/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 1096-KL/TU ngày 02/7/2020; để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2020 của tỉnh đã đề ra, UBND tỉnh xây dựng Phương án điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng năm 2020, với nội dung như sau:

I. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2020 CỦA TỈNH

1. Kế hoạch năm 2020 tại Quyết định số 3842/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh:

Tổng sản phẩm xã hội (GRDP - theo giá so sánh 2010) 62.500 tỷ đồng, tăng trưởng kinh tế đạt khoảng 11% so với năm 2019. Trong đó:

- Ngành nông, lâm, thủy sản 22.300 tỷ đồng, tăng 5,0%.
- Ngành công nghiệp - xây dựng 10.450 tỷ đồng, tăng 13,7%.
- Ngành dịch vụ 27.950 tỷ đồng, tăng 14,7%.
- Thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) 1.800 tỷ đồng, tăng 24,1%.

2. Kịch bản tăng trưởng năm 2020 đã được ban hành tại Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh:

- Quý I: Giá trị tổng sản phẩm dự báo thực hiện 10.016 tỷ đồng; tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2019.

- 6 tháng: Giá trị tổng sản phẩm dự báo thực hiện 23.463 tỷ đồng; tăng

8,45% so với cùng kỳ năm 2019.

- 9 tháng: Giá trị tổng sản phẩm dự báo thực hiện 39.842 tỷ đồng; tăng 9,63% so với cùng kỳ năm 2019.

- Cả năm: Giá trị tổng sản phẩm dự báo thực hiện 62.500 tỷ đồng; tăng 11% so với cùng kỳ năm 2019.

II. ĐIỀU CHỈNH KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2020 ỨNG PHÓ VỚI DỊCH COVID-19

Để ứng phó với đại dịch Covid-19 và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, UBND tỉnh xây dựng phương án điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng năm 2020 theo từng quý và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020; quyết tâm, phấn đấu thực hiện đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2020 theo kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng theo từng quý:

- Quý I: Giá trị tổng sản phẩm dự kiến thực hiện 10.442 tỷ đồng, tăng 12,39% so với cùng kỳ năm 2019.

- 6 tháng: Giá trị tổng sản phẩm dự kiến thực hiện 22.634 tỷ đồng, tăng 4,62% so với cùng kỳ năm 2019.

- 9 tháng: Giá trị tổng sản phẩm dự kiến thực hiện 39.105 tỷ đồng, tăng 7,6% so với cùng kỳ năm 2019.

- Cả năm: Giá trị tổng sản phẩm dự kiến thực hiện 62.080 tỷ đồng, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2019.

(Chi tiết tại Biểu 01 kèm theo)

Mặc dù giá trị GRDP của Phương án điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng năm 2020 có giảm so với Phương án ban đầu, nhưng mức giảm không lớn (khoảng 420 tỷ đồng); UBND tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp thực hiện quyết liệt các giải pháp trọng tâm, phấn đấu đạt mức cao nhất theo kế hoạch đầu năm đã đề ra.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:

Ngoài các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 05/12/2019 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về phương hướng, nhiệm vụ năm 2020; Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2020; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 tại Quyết định số 3842/QĐ-UBND ngày 26/12/2019; Chương trình hành động của UBND tỉnh tại Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Về công tác phòng chống dịch Covid-19:

- Chủ động, quyết liệt, kịp thời thực hiện các giải pháp tại Kế hoạch phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra

trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 12/2/2020 của UBND tỉnh); chuẩn bị sẵn sàng mọi điều kiện, ứng phó hiệu quả với tình huống khi có dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Y tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin về tình hình, diễn biến của dịch bệnh Covid-19 trên cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng và các biện pháp phòng chống dịch Covid-19.

- Tập trung rà soát, triển khai kịp thời, có hiệu quả các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh do tác động của Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/4/2020; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 và Kế hoạch số 4262/KH-UBND ngày 19/5/2020 của UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid 19; kịp thời thông tin về các chính sách mới có liên quan đến việc giảm giá bán lẻ điện cho các ngành sản xuất và kinh doanh; giãn, hoãn thuế, bảo hiểm xã hội, tiếp cận tín dụng ưu đãi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng của Covid-19 để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh biết, tiếp cận, góp phần giảm bớt thiệt hại và nhanh chóng phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh sau dịch, chung sức cùng địa phương phấn đấu đạt được các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

(2) Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp:

- Tăng cường thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước nhằm huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, tăng cường tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, cơ hội đầu tư, các lợi thế của tỉnh, danh mục các dự án mời gọi đầu tư. Chủ động tiếp cận trực tiếp với các doanh nghiệp lớn, có tiềm lực tài chính, công nghệ tiên tiến trong và ngoài nước để mời gọi quan tâm đầu tư vào tỉnh, chú trọng lựa chọn, thu hút các nhà đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo và tin cậy để làm động lực kích thích phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp và nhà đầu tư tham gia đăng ký thành lập mới và đầu tư trên địa bàn tỉnh; tăng cường cải cách thủ tục hành chính gắn với rà soát, đơn giản hóa quy trình, thời gian và thủ tục liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh, bảo đảm các quy định về thủ tục hành chính thực sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật về thủ tục cấp Quyết định chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân sớm triển khai các dự án, sản xuất kinh doanh. Thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi để đẩy mạnh đầu tư về ứng dụng công nghệ cao, điện năng lượng mặt trời, điện gió, sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản...

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, trong đó tập trung tháo gỡ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, các nguồn tín dụng ưu đãi để kịp

thời phục vụ nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sau dịch.

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng có hiệu quả hệ thống iGate, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư để hướng dẫn, hỗ trợ, giúp đỡ các nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên rà soát, theo dõi tiến độ đầu tư để có hướng tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và đôn đốc thực hiện theo tiến độ dự án.

- Sớm trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP và Nghị quyết về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi sự kinh doanh của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; khuyến khích và thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp bằng đổi mới sáng tạo; duy trì và phát triển bền vững các hoạt động khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh của tỉnh.

(3) Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững:

- Tập trung ưu tiên đẩy mạnh sản xuất, gia tăng giá trị các lĩnh vực còn dư địa tăng trưởng (nông, lâm nghiệp, thủy sản, xây dựng) để bù đắp cho các lĩnh vực bị suy giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 (thương mại, dịch vụ, công nghiệp, xuất khẩu); mở rộng quy mô, phát huy tối đa công suất các ngành hàng, lĩnh vực ít chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 như thủy điện, sản xuất vật liệu xây dựng,...

- Tích cực huy động mọi nguồn lực cho phát triển; các ngành chức năng chủ động, phối hợp với các bộ, ngành liên quan, vận động tài trợ ODA, NGO, thu hút FDI đầu tư vào các dự án hạ tầng đô thị, dự án nông nghiệp nông thôn, các dự án xã hội hóa... từ nguồn vốn nước ngoài; đồng thời, tạo điều kiện và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án ODA triển khai trên địa bàn tỉnh hoàn thành đúng tiến độ, phát huy hiệu quả.

- Khẩn trương rà soát tất cả các dự án đầu tư đã hoàn thành nhưng chưa đi vào hoạt động, có giải pháp phù hợp để nhanh chóng đưa dự án vào hoạt động, đưa vốn vào nền kinh tế, đóng góp chung cho tăng trưởng.

- Tiếp tục lãnh đạo thực hiện tái cơ cấu các ngành kinh tế theo hướng tiếp tục giảm tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ và tập trung vào những ngành có lợi thế, cạnh tranh, tiềm năng của tỉnh để hình thành các ngành, sản phẩm mũi nhọn, chủ lực, đảm bảo tăng trưởng nhanh, bền vững.

- Tập trung triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2020 theo quy định; sớm hoàn thành việc giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2020 (vốn ngân sách tỉnh thông báo sau tại Quyết định số

3857/QĐ-UBND ngày 28/12/2019 của UBND tỉnh) cho các dự án, trình Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 20/6/2020.

Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu; khẩn trương hoàn tất thủ tục đầu tư của các dự án khởi công mới, các công trình trọng điểm, quan trọng của tỉnh nhằm đẩy mạnh kích cầu đầu tư công và sớm có thêm công trình hạ tầng thiết yếu, tạo tác động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Các cơ quan chuyên ngành và UBND cấp huyện tập trung đẩy nhanh tiến độ thẩm định dự án, thẩm định thiết kế, dự toán, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư, đơn vị rút ngắn thời gian triển khai các thủ tục đầu tư, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành các dự án.

Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án và nhà thầu thi công công trình chủ động, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án đầu tư công, nhất là khâu giải phóng mặt bằng và các khó khăn, vướng mắc phát sinh; khẩn trương thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định, đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình, bảo đảm các dự án hoàn thành đúng tiến độ, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm, các dự án chuyển tiếp. Đồng thời, xây dựng kế hoạch và cam kết tiến độ giải ngân vốn đầu tư công cho từng dự án, phân đấu hoàn thành kế hoạch vốn được giao.

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh như: Hồ Ea Tam, đường Đông - Tây, mở rộng vòng xoay Km3, thành phố Buôn Ma Thuột, Dự án cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 9, Tỉnh lộ 2 theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh giai đoạn 2016-2020; xem xét nâng cấp Tỉnh lộ 1 - đoạn từ Buôn Ma Thuột đi huyện Buôn Đôn,...

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ triển khai thực hiện các dự án để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền. Rà soát, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chuyển kế hoạch vốn đối với dự án thực hiện và giải ngân chậm hoặc giải ngân không đạt tiến độ theo cam kết sang dự án có tiến độ thực hiện và giải ngân tốt nhưng chưa được bố trí đủ vốn theo quy định.

Tăng cường công tác phối hợp theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; xử lý nghiêm và kịp thời đối với các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về đầu tư công và cố tình gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án đầu tư XDCB và giải ngân vốn đầu tư công.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu, đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu không đáp ứng được yêu cầu, vi phạm các điều, khoản hợp đồng đã ký kết; các nhà thầu không đủ năng lực thực hiện dự án.

(4) Về quản lý tài chính; thu, chi NSNN và hoạt động ngân hàng:

- Về quản lý tài chính; thu, chi ngân sách nhà nước:

+ Ưu tiên nguồn lực để đảm bảo các nhiệm vụ cấp bách về phòng chống, ứng phó với dịch Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19,...

+ Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách thực hiện dự toán NSNN năm 2020 ứng phó với dịch bệnh Covid-19 theo hướng: Cơ cấu lại thu, chi NSNN, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế để tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho những nhiệm vụ chi chưa thật sự cần thiết để đảm bảo cân đối thu - chi và dành nguồn lực cho các nhiệm vụ chi tăng thêm phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, hỗ trợ an sinh xã hội và các nhiệm vụ phát sinh khác.

+ Rà soát, tham mưu, đề xuất các phương án giảm phí, lệ phí; các chế độ gia hạn nộp, miễn tiền chậm nộp thuế,... đối với các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Tập trung hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện kịp thời, đồng bộ chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, các thành phần kinh tế để các thành phần kinh tế sớm phục hồi sản xuất kinh doanh.

+ Đẩy mạnh thực hiện việc bán đấu giá quyền sử dụng đất, thu tiền chuyển mục đích sử dụng đất; thu nợ tiền đất; thu tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước, tăng cường các khoản thu xử phạt, kịp thời bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Tập trung rà soát, khai thác các nguồn thu phát sinh mới, phấn đấu tăng thu từ các khoản thu có khả năng để bù đắp các khoản thu bị giảm do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Các cấp ngân sách phải phấn đấu ở mức cao nhất để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2020 được giao; giám sát chặt chẽ việc kê khai thuế của các đối tượng nộp thuế; tiếp tục tăng cường các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, kiên quyết áp dụng các biện pháp thu nợ, cưỡng chế nợ thuế để nộp và ngân sách đúng thời gian quy định.

+ Tăng cường công tác theo dõi, giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách nhà nước; làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân vi phạm về quản lý, sử dụng NSNN.

- Hoạt động ngân hàng:

Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk chỉ đạo các ngân hàng thương mại, các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh:

+ Tập trung thực hiện Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 31/3/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các giải pháp cấp bách của ngành ngân hàng nhằm tăng cường phòng chống và khắc phục khó khăn do tác động của dịch Covid-19; cân đối, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay vốn, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay của khách hàng; kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của

dịch Covid-19.

+ Tiếp tục tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ sản xuất vay vốn, ưu tiên về nguồn vốn, lãi suất để cho vay đối với các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao, các doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp tham gia mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị,...

(5) Về phát triển nông, lâm, thủy sản; xây dựng nông thôn mới:

- Triển khai hiệu quả nguồn vốn thực hiện các đề án, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản gắn với thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị; chính sách đặc thù hỗ trợ sản xuất nông nghiệp năm 2020 để ứng phó với dịch Covid-19. Cân đối nguồn lực để triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển, thu hút đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Đẩy mạnh chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp; ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích sản xuất gắn với tiêu thụ, liên kết với doanh nghiệp để tháo gỡ vấn đề đầu ra cho sản phẩm. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và phát triển thương hiệu cho các sản phẩm nông sản đặc sản của tỉnh và đưa các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của tỉnh tiếp cận các hệ thống phân phối trong và ngoài nước.

- Các địa phương, các doanh nghiệp và người dân chủ động điều chỉnh các kế hoạch sản xuất kinh doanh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, lựa chọn những cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện của địa phương, xu hướng phát triển của thị trường và tình hình biến đổi khí hậu để sản xuất; rà soát diện tích cây trồng kèm hiệu quả để chuyển sang các cây trồng khác có thị trường tiêu thụ và đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn; tăng cường liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng mạnh khoa học - công nghệ tiên tiến và cơ giới hóa vào sản xuất; phát triển công nghiệp chế biến sâu, bảo quản sau thu hoạch, nâng cao chất lượng sản phẩm, gắn với thị trường tiêu thụ, đảm bảo an toàn, hiệu quả, bền vững.

- Tập trung phát triển ngành chăn nuôi theo hướng trang trại, chăn nuôi tập trung, hiện đại, bền vững, an toàn dịch bệnh; đẩy nhanh tốc độ tái đàn và tăng đàn. Tập trung kiểm dịch, kiểm soát tốt các loại dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, đặc biệt là dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi, không để phát sinh thành dịch. Tăng cường kiểm soát, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra - vào tỉnh.

- Tận dụng, khai thác hiệu quả tiềm năng mặt nước trên địa bàn tỉnh để phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa; tăng cường phát triển, nâng quy mô nuôi các loài thủy sản đặc sản, giá trị kinh tế cao như nuôi cá lồng, cá nước lạnh,... nhằm tăng sản lượng thủy sản và giá trị kinh tế.

- Tăng cường quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác trồng rừng, bảo đảm hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2020, bảo đảm chỉ tiêu che phủ rừng đã đề ra; tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng, ngăn chặn kịp thời tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trên một số địa bàn trọng điểm; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm về lâm luật. Tập trung xử lý đất rừng bị lấn chiếm trái phép, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, công chức phụ trách địa bàn cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm trên địa bàn. Sắp xếp ổn định dân di cư tự do trên địa bàn.

- Phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp kiểu mới để đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ nông nghiệp phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp như: Dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; dịch vụ bảo vệ thực vật, hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh; dịch vụ thú y; dịch vụ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật - công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; dịch vụ cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp và chế biến; dịch vụ tiêu thụ hàng hóa nông sản.

- Tăng cường vai trò và sự tham gia của chính quyền cấp xã trong việc phát triển và đánh giá sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm); rà soát, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và có phương án hỗ trợ các sản phẩm chưa đạt chuẩn OCOP nhưng có tiềm năng, lợi thế của địa phương, có tính cộng đồng cao, tạo động lực phát triển kinh tế nông thôn.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, thủy văn, triển khai các biện pháp bảo vệ công trình thủy lợi, điều tiết, sử dụng nước hợp lý để đảm bảo yêu cầu nước tưới cho cây trồng; dự báo, cảnh báo kịp thời cho người dân và địa phương để chủ động phòng tránh, ứng phó khi có thiên tai xảy ra, bảo đảm cuộc sống và sản xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bảo đảm thực chất và phù hợp với khả năng, nguồn lực của địa phương; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, huy động mọi nguồn lực, lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện chương trình, phấn đấu vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 đề ra.

(6) Về phát triển công nghiệp, xây dựng; thương mại, dịch vụ

- Về công nghiệp - xây dựng:

- + Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, các ngành công nghiệp có lợi thế, thị trường, giá trị gia tăng lớn và giải quyết nhiều lao động, đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh công tác xúc tiến thu hút đầu tư để tăng tỷ lệ lấp đầy trong các khu, cụm công nghiệp, ưu tiên các dự án có suất đầu tư lớn trên một đơn vị diện tích. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- + Đẩy nhanh công tác thẩm định hồ sơ, dự án đầu tư và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục cấp giấy phép trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại theo quy định, ưu tiên các dự án sản xuất sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng cao, có tính cạnh tranh, sản phẩm mới sử dụng nguyên liệu tại địa phương,...

+ Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp - thương mại trên địa bàn; nắm tình hình sản lượng nguyên liệu nông, lâm sản để các nhà máy chế biến đảm bảo nguyên liệu cho hoạt động, sản xuất, tăng sản lượng và giá trị sản xuất công nghiệp như: sắn, đường, hạt điều, ngô, cà phê; đồng thời, tăng cường phối hợp với các ngành liên quan để kịp thời tham mưu tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong đầu tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục đề nghị Bộ Công Thương trình Chính phủ thẩm định và phê duyệt quy hoạch các dự án năng lượng tái tạo để các nhà đầu tư triển khai xây dựng trong năm 2020 nhằm phát huy lợi thế tiềm năng của tỉnh; tạo điều kiện để các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, điện gió, điện mặt trời,... sớm đi vào hoạt động để tăng nhanh sản lượng công nghiệp, góp phần đẩy nhanh tốc độ phát triển ngành công nghiệp và tạo đà tăng trưởng cho năm tiếp theo.

+ Phối hợp với các chủ dự án nhà máy thủy điện tăng cường công tác kiểm tra an toàn các hồ, đập và kế hoạch điều tiết nước các công trình thủy điện nhằm đảm bảo phát điện hết công suất và phục vụ nhu cầu sản xuất của nhân dân.

+ Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng. Đẩy mạnh công tác Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị và phát triển đô thị. Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở hộ nghèo và người có công với cách mạng theo quy định.

- Về thương mại, dịch vụ:

+ Phát triển mạnh các loại hình thương mại và các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao (du lịch sinh thái, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải, bưu chính viễn thông, logistics). Khai thác và phục vụ tốt thị trường trong tỉnh, kết hợp với đẩy mạnh giao lưu hàng hóa với các tỉnh để mở rộng thị trường.

+ Triển khai ứng dụng và đẩy mạnh các hoạt động thương mại điện tử để thúc đẩy kết nối giữa các nhà sản xuất và phân phối, giúp người tiêu dùng cũng dễ dàng tìm hiểu thông tin về sản phẩm khi cần; đồng thời, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận cơ hội sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm không chỉ trong tỉnh mà trong phạm vi cả nước một cách dễ dàng và thuận tiện hơn, nắm bắt cơ hội sản xuất, kinh doanh nhanh chóng, kịp thời, tiết kiệm chi phí quản lý và góp phần thúc đẩy lưu thông, tiêu thụ hàng hóa.

+ Đẩy mạnh phát triển các chuỗi cung ứng hàng hóa và kết nối cung - cầu nông sản, thực phẩm, cùng nhiều chương trình khuyến mãi, giảm giá hàng hóa hấp dẫn; bảo đảm cung cầu, ổn định giá cả, thị trường; tổ chức tốt hệ thống phân phối, nhất là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cấp thiết của người dân trên địa bàn.

+ Tăng cường công tác thông tin, đánh giá thị trường, trong đó đưa ra những thông tin, dự báo và đánh giá về tình hình cung - cầu, giá cả, thị trường của một số nông sản xuất khẩu chính của tỉnh để doanh nghiệp và người dân có thông tin định hướng, giải phóng kịp thời hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm hàng hóa có lượng tồn kho lớn trong thời gian vừa qua và chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất, xuất khẩu khi chấm dứt dịch bệnh Covid-19.

+ Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển các chuỗi siêu thị và cửa hàng tiện lợi; nâng cao hiệu quả quản lý, đầu tư và khai thác các chợ trên địa bàn. Theo dõi, nắm tình hình dự trữ nguồn hàng hóa, nhu yếu phẩm tại các siêu thị, Trung tâm thương mại, chợ sau khi hết thời gian giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo cung ứng đầy đủ hàng hóa trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa và tăng giá đột biến; triển khai Phương án bình ổn giá thị trường các mặt hàng thiết yếu để ứng phó dịch Covid-19; phối hợp với các ngành chức năng theo dõi tình hình chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng trên địa bàn tỉnh; đảm bảo hàng hóa lưu thông thông suốt, bảo vệ lợi ích chính đáng của người tiêu dùng, của doanh nghiệp và chống thất thu cho ngân sách Nhà nước. Thực hiện các giải pháp ưu tiên kích cầu tiêu dùng hàng Việt Nam, giúp doanh nghiệp đẩy mạnh phát triển sản xuất và đưa tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng cao trong những tháng cuối năm 2020.

+ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm của địa phương, mở rộng thị trường xuất khẩu; tập trung khắc phục các khó khăn, tồn tại trong 6 tháng đầu năm, có giải pháp hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới và hoạt động xuất khẩu trong những tháng cuối năm 2020 và thời gian tới.

+ Khuyến khích các nhà đầu tư phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng của tỉnh như: Du lịch sinh thái, hàng không, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải, bưu chính viễn thông. Làm tốt công tác kêu gọi đầu tư vào các dự án du lịch; phát triển thêm các dịch vụ, sản phẩm du lịch mới có tiềm năng. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển dịch vụ vận tải công cộng theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ.

- Về phát triển du lịch:

+ Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh theo Chương trình số 15-CTr/TU ngày 13/7/2017 của Tỉnh ủy. Phối hợp cùng Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các đơn vị có liên quan tranh thủ các sự kiện liên quan đến tỉnh Đắk Lắk thúc đẩy quảng bá, xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch trong thời gian tới.

+ Xây dựng, tham mưu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.

+ Các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch cần chủ động xây dựng sản phẩm dịch vụ, du lịch mới; nâng cấp cơ sở vật chất hiện có; đào tạo bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo và chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm du lịch, đảm bảo các điều kiện tốt nhất, để thu hút và phục vụ du khách du lịch. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch thường xuyên, sâu rộng đến với du khách trong và ngoài nước; thông tin kịp thời những điểm lưu trú an toàn, điểm tham quan an toàn trên địa bàn tỉnh để du khách có thông tin, lựa chọn nơi du lịch cho phù hợp; đồng thời, để các doanh nghiệp phát triển các tour du lịch nội địa, nhằm thu hút khách du lịch đến tỉnh Đắk Lắk trong thời gian tới và giúp

du lịch phục hồi sau dịch Covid-19.

(7) Về quản lý tài nguyên và môi trường:

- Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại các doanh nghiệp, tổ chức đã được giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh nhưng không đưa đất vào sử dụng hoặc triển khai dự án chậm tiến độ để có phương án xử lý, tránh xảy ra tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất đai, sử dụng đất đai thiếu hiệu quả.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp hoàn thành thủ tục, đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tăng thu NSNN từ thu tiền sử dụng đất.

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ về cải thiện chất lượng môi trường; tổ chức thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, đề án bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn theo phân cấp và đúng quy định của pháp luật; xử lý triệt để nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại khu, cụm công nghiệp, các lưu vực sông, suối, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Thanh tra, kiểm tra các đơn vị hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch; kiên quyết, xử lý dứt điểm tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, nguồn nước... trái phép trên địa bàn.

(8) Về phát triển văn hóa - xã hội, chăm lo đời sống nhân dân:

- Thực hiện điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học; thực hiện rà soát, tinh giản, điều chỉnh nội dung dạy học kỳ II năm học 2019-2020, đảm bảo hoàn thành chương trình, kết thúc năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chuẩn bị đủ các điều kiện đảm bảo phục vụ kỳ thi tốt nghiệp các cấp, niên học 2019-2020 và tổng kết năm học 2019-2020 theo quy chế.

- Rà soát, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, tuyệt đối không để xảy ra “dịch chồng dịch”. Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh thực hiện Chương trình giảm nghèo trong năm 2020.

- Đẩy mạnh hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, giúp người lao động chủ động tìm kiếm việc làm, trong đó quan tâm đối tượng là thanh niên dân tộc tại chỗ, hộ nghèo, hộ chính sách. Thực hiện tốt công tác đào tạo và dạy nghề đáp ứng nhu cầu về lao động cho các doanh nghiệp; đảm bảo đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và thị trường lao động, gắn đào tạo nghề với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đưa lao động đi học nghề và làm việc ở nước ngoài. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, từng bước đáp ứng nhu cầu đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có kỹ thuật, trình độ cao, đáp ứng nhu cầu trong tỉnh và xuất khẩu lao động.

- Tập trung xây dựng đời sống, lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh, coi trọng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, văn hóa trong kinh doanh và văn hóa ứng xử. Thực hiện tốt phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới sâu rộng trong nhân

dân. Xây dựng chương trình tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở”. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số trong tỉnh. Phát triển các phong trào toàn dân rèn luyện thể dục thể thao; đầu tư hệ thống cơ sở vật chất thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu cho nhân dân; tổ chức, phối hợp tổ chức các giải thể thao toàn quốc trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch năm 2020 (năm 2020 Đắc Lắc đăng cai các giải trong nước, quốc tế, gồm: Yoga; Hội khỏe toàn quốc khu vực IV; Bóng chuyền VTV - Cúp Bình Điền; Hội thao Công đoàn ngành Công thương toàn quốc; Võ cổ truyền; Đua xe đạp HTV; Đẩy gậy; Kéo co; Bóng bàn các gia đình toàn quốc và vòng 2 Giải bóng chuyền nữ vô địch quốc gia,...).

(9) Về cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Tăng cường đổi mới phương thức, lề lối làm việc; giảm hội họp, đơn giản hóa chế độ báo cáo; xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp. Quyết liệt phòng chống tiêu cực, kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp gây nhũng nhiễu, thao túng, chi phối khi thực thi công vụ, vi phạm quy định của pháp luật, làm chậm thời gian, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường công khai minh bạch mọi thủ tục hành chính; chống mọi hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Tăng cường cải thiện các chỉ số: Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); chỉ số cải cách hành chính (PAR Index).

(10) Về quốc phòng, an ninh:

- Kịp thời phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực phản động và số đối tượng chống đối chính trị. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến tỉnh. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tội phạm; tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm; tập trung trấn áp mạnh tội phạm hình sự nguy hiểm, tội phạm sử dụng vũ khí nóng, tội phạm có tổ chức. Tăng cường phát hiện, xử lý vi phạm trong lĩnh vực quản lý kinh tế, môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm, buôn lậu, gian lận thương mại. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phòng ngừa tai nạn giao thông, PCCC; duy trì tuần tra kiểm soát, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Trên đây là Phương án điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2020 của tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và lĩnh vực quản lý; căn cứ vào Phương án này, xây dựng kế hoạch chi tiết, chủ động đề ra các nhiệm vụ, giải pháp tích cực, khả thi, hiệu quả để tổ chức thực hiện, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng của tỉnh năm 2020 đã đề ra./.

BIỂU ĐIỀU CHỈNH KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2020

(Kèm theo Phương án Điều chỉnh kịch bản tăng trưởng năm 2020 được ban hành kèm theo
Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk

TT	Lĩnh vực	KH 2020	ĐIỀU CHỈNH KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2020							So với KH năm 2020 (%)
			Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm	
	Giá trị Tổng sản phẩm (GRDP - giá SS 2010)									
1	Thực hiện năm 2019		9.291	12.343	21.634	14.710	36.344	19.906	56.250	
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>6,31</i>		<i>6,86</i>		<i>7,13</i>		<i>9,23</i>	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020 (QĐ số 118/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh)	62.500	10.016	13.447	23.463	16.380	39.842	22.658	62.500	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>11,11</i>	<i>7,80</i>		<i>8,45</i>		<i>9,63</i>		<i>11,11</i>	
3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		10.442	12.192	22.634	16.471	39.105	22.975	62.080	99,33
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>12,39</i>		<i>4,62</i>		<i>7,60</i>		<i>10,36</i>	
	Phân theo lĩnh vực									
I	Nông lâm nghiệp và thủy sản									
1	Thực hiện năm 2019		1.818	4.288	6.106	5.780	11.886	9.354	21.240	
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>2,04</i>		<i>5,65</i>		<i>4,05</i>		<i>4,55</i>	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	22.300	1.891	4.447	6.338	6.047	12.385	9.915	22.300	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>5,0</i>	<i>4,00</i>		<i>3,80</i>		<i>4,20</i>		<i>4,99</i>	

3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		1.933	5.362	7.295	5.090	12.385	9.915	22.300	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>		6,33		19,47		4,20		4,99	
II	Công nghiệp - xây dựng									
1	Thực hiện năm 2019		1.637	1.687	3.324	2.442	5.766	3.424	9.190	
	<i>Tăng trưởng</i>		8,61		6,45		11,70		10,43	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	10.450	1.817	1.905	3.723	2.781	6.504	3.946	10.450	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	13,7	11,03		12,00		12,80		13,71	
3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		1.765	1.801	3.566	2.714	6.280	3.750	10.030	95,98
	<i>Tăng trưởng</i>		7,82		7,28		8,91		9,14	
*	Công nghiệp									
1	Thực hiện năm 2019		1.052	991	2.043	1.579	3.622	2.348	5.970	
	<i>Tăng trưởng</i>		8,91		5,37		11,27		9,06	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	6.800	1.163	1.115	2.278	1.808	4.086	2.714	6.800	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	13,9	10,52		11,50		12,80		13,90	
3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		1.090	1.175	2.265	1.585	3.850	2.530	6.380	93,82
	<i>Tăng trưởng</i>		3,61		10,87		6,29		6,87	
*	Xây dựng									
1	Thực hiện năm 2019		585	696	1.281	863	2.144	1.076	3.220	
	<i>Tăng trưởng</i>		8,08		8,22		7,28		13,06	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	3.650	655	790	1.445	973	2.418	1.232	3.650	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	13,4	11,90		12,80		12,80		13,35	

3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		675	626	1.301	1.129	2.430	1.220	3.650	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>15,38</i>		<i>1,56</i>		<i>13,34</i>		<i>13,35</i>	
III	Dịch vụ									
1	Thực hiện năm 2019		5.495	5.502	10.997	6.368	17.365	7.005	24.370	
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>7,21</i>		<i>7,07</i>		<i>7,28</i>		<i>12,07</i>	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	27.950	5.907	6.245	12.152	7.401	19.553	8.397	27.950	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>14,7</i>	<i>7,50</i>		<i>10,50</i>		<i>12,60</i>		<i>14,69</i>	
3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		6.134	4.598	10.732	8.268	19.000	8.950	27.950	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>11,63</i>		<i>(2,41)</i>		<i>9,42</i>		<i>14,69</i>	
IV	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm									
1	Thực hiện năm 2019		340	867	1.207	120	1.327	123	1.450	
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>4,96</i>		<i>12,46</i>		<i>12,92</i>		<i>30,16</i>	
2	Kịch bản tăng trưởng năm 2020	1.800	400	850	1.250	150	1.400	400	1.800	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>	<i>24,1</i>	<i>17,65</i>		<i>3,56</i>		<i>5,50</i>		<i>24,14</i>	
3	Điều chỉnh Kịch bản tăng trưởng		610	431	1.041	399	1.440	360	1.800	100,00
	<i>Tăng trưởng</i>		<i>79,42</i>		<i>(13,75)</i>		<i>8,52</i>		<i>24,14</i>	